

Số: 215/QĐ-QLTTCT

Cần Thơ, ngày 26 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 của
Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ**

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ Công Thương, quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường;

Căn cứ Thông tư số 20/2021/TT-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ Công Thương, quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 3701/QĐ-BCT ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 2038/QĐ-BCT ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc điều động, bổ nhiệm công chức lãnh đạo;

Căn cứ Quyết định số 3222/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt Định hướng chương trình kiểm tra năm 2025 của Tổng cục Quản lý thị trường;

Căn cứ Công văn số 4002/TCQLTT-TTKT ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Tổng cục Quản lý thị trường về việc phê duyệt Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 của Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ kèm theo Quyết định này. Kế hoạch kiểm tra định kỳ

được gửi cho tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh được kiểm tra theo kế hoạch thay cho thông báo *(không bao gồm Phụ lục kèm theo)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp, Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng phòng Thanh tra - Pháp chế, Đội trưởng các Đội Quản lý thị trường và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND TP. Cần Thơ (để chỉ đạo);
- Tổng Cục QLTT (để báo cáo);
- PCT Nguyễn Thành Nam (để báo cáo);
- LĐ Cục QLTT (để chỉ đạo);
- Các sở, ban ngành TP. Cần Thơ (để phối hợp);
- Ủy ban nhân dân quận/huyện (để phối hợp);
- Tổ chức, cá nhân tại Điều 1 (để thông báo);
- NYCK tại Cục QLTT TP. Cần Thơ;
- Đăng tải trên trang TTĐT Cục QLTT TPCT;
- Lưu: VT, NVTH (DTC40).

CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Hùng Em

KẾ HOẠCH

Kiểm tra định kỳ năm 2025 của Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 215 /QĐ-QLTTCT ngày 26 tháng 12 năm 2024
của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ)

I. CĂN CỨ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Căn cứ

- Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020);
- Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;
- Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường;
- Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường;
- Thông tư số 20/2021/TT-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường;
- Quyết định số 3701/QĐ-BCT ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường;
- Quyết định số 2038/QĐ-BCT ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc điều động, bổ nhiệm công chức lãnh đạo;
- Quyết định số 3222/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt Định hướng chương trình kiểm tra năm 2025 của Tổng cục Quản lý thị trường;
- Công văn số 3770/TCQLTT-TTKT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Tổng cục Quản lý thị trường về việc hướng dẫn một số nội dung liên quan đến xây dựng, phê duyệt, thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025; Công văn số 3771/TCQLTT-TTKT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Tổng cục Quản lý thị trường về việc đề cương nội dung kiểm tra và mẫu biểu trong xây dựng, phê duyệt, ban hành, sửa đổi, bổ sung kế hoạch kiểm tra định kỳ hằng năm;
- Tình hình thị trường và yêu cầu công tác quản lý thị trường trên địa bàn thành phố Cần Thơ trong năm 2025; Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ xây dựng Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025, như sau:

2. Mục đích

- Bảo đảm sự tuân thủ pháp luật của các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh; đấu tranh hiệu quả các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả để góp phần phát triển sản xuất trong nước, bình ổn thị trường, mở rộng giao thương hàng hóa, dịch vụ; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và người tiêu dùng.

- Nhằm đánh giá tình hình thực thi các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh của tổ chức, cá nhân; tổng kết, đánh giá, hướng dẫn các Đội Quản lý thị trường trực thuộc trong công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực nêu trên; biểu dương kịp thời những nhân tố tích cực, chấn chỉnh ngay các yếu kém, sai sót và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Thông qua công tác kiểm tra định kỳ, thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho tổ chức và cá nhân kinh doanh.

- Qua kiểm tra phát hiện những bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật để kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền biện pháp để khắc phục; phát huy nhân tố tích cực, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước.

3. Yêu cầu

- Hoạt động kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

- Mọi hành vi vi phạm đều phải được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Đồng thời công tác kiểm tra, xử phạt phải gắn với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đối với tổ chức, cá nhân được kiểm tra.

- Việc kiểm tra không gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ; đảm bảo các hoạt động kinh doanh hợp pháp của doanh nghiệp được diễn ra bình thường.

- Việc triển khai tổ chức kiểm tra có kế hoạch cụ thể, nội dung kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm và hiệu quả; việc đánh giá, kết luận kiểm tra phản ánh thực tế khách quan, trung thực và đảm bảo công bằng.

- Nhận định, đánh giá phân tích những nội dung cần quan tâm trong chỉ đạo, điều hành quản lý nhà nước trong từng lĩnh vực; kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền các giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và công tác quản lý thị trường trong thời gian tiếp theo.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra đột xuất, kiểm tra chuyên đề; tập trung giám sát, kiểm tra trong thương mại điện tử.

- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra định kỳ trên cơ sở quy mô địa bàn, số lượng kiểm soát viên thị trường của từng Đội; tập trung vào một số lĩnh vực, mặt hàng trọng điểm để tổ chức thực hiện đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

II. ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA, NỘI DUNG KIỂM TRA, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng kiểm tra

- Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;
- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh rượu, nguyên liệu thuốc lá, thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng và các sản phẩm thuốc lá;
- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh xăng dầu; kinh doanh khí;
- Tổ chức, cá nhân kinh doanh hóa chất;
- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh trên thị trường về: mặt hàng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản; hàng điện tử, sản phẩm thời trang, mỹ phẩm, vàng, đường cát.

(Danh sách cụ thể tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh dự kiến được kiểm tra và thời điểm kiểm tra dự kiến kiểm tra được chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)

2. Nội dung kiểm tra

2.1. Nội dung kiểm tra đối với tổ chức kinh doanh rượu

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về đăng ký doanh nghiệp.
- Việc chấp hành quy định về hoạt động kinh doanh theo giấy phép.
- Việc chấp hành quy định về điều kiện kinh doanh.
- Việc chấp hành quy định về nghĩa vụ của tổ chức kinh doanh rượu.
- Việc chấp hành quy định về nhập khẩu rượu.
- Việc chấp hành quy định về dán tem rượu nhập khẩu/tem rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước.
- Việc chấp hành quy định về bán, cung cấp rượu.
- Việc chấp hành quy định về quảng cáo rượu.
- Việc chấp hành quy định về trách nhiệm của cơ sở kinh doanh rượu.
- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ rượu.
- Việc chấp hành quy định về ghi nhãn rượu.
- Việc chấp hành quy định về công bố sản phẩm rượu.
- Việc chấp hành quy định về chỉ dẫn bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp; sử dụng nhãn hiệu (nếu có).

2.2. Nội dung kiểm tra đối với tổ chức kinh doanh thuốc lá

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp.
- Việc chấp hành quy định về hoạt động kinh doanh theo giấy phép.
- Việc chấp hành quy định về nghĩa vụ của doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá.

- Việc chấp hành quy định về điều kiện mua bán sản phẩm thuốc lá.
- Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ của thương nhân được cấp Giấy phép mua bán sản phẩm thuốc lá

- Việc chấp hành quy định về tem sản phẩm thuốc lá.
- Việc chấp hành quy định về bán thuốc lá.
- Việc chấp hành quy định về quảng cáo, khuyến mại thuốc lá.
- Việc chấp hành các quy định về quyền sở hữu trí tuệ *(nếu có dấu hiệu vi phạm)*.
- Việc chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa *(nếu có dấu hiệu vi phạm)*.

2.3. Nội dung kiểm tra đối với tổ chức, hộ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh.
 - Việc chấp hành quy định về hoạt động kinh doanh theo giấy chứng nhận đủ điều kiện.
 - Việc chấp hành quy định về điều kiện đối với thương nhân kinh doanh mua bán khí.
 - Việc chấp hành quy định về điều kiện đối với cửa hàng bán lẻ LPG chai.
 - Việc chấp hành quy định về điều kiện chai LPG, LPG chai, LPG chai mini lưu thông trên thị trường.
 - Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh mua bán khí.
 - Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ của cửa hàng bán lẻ LPG chai.
 - Việc chấp hành quy định về việc thực hiện các quy định chung về an toàn đối với cơ sở kinh doanh khí.
 - Việc chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa *(nếu có dấu hiệu vi phạm)*.
- (Tùy vào đối tượng kiểm tra, ngành nghề kiểm tra mà lựa chọn nội dung kiểm tra cho phù hợp với thực tế)*

2.4. Nội dung kiểm tra đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh.
- Việc chấp hành quy định về hoạt động kinh doanh theo giấy chứng nhận đủ điều kiện.
- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ thực phẩm/nguyên liệu chế biến thực phẩm.
- Việc chấp hành quy định về yêu cầu chung của cơ sở sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.
- Việc chấp hành quy định về điều kiện chung đảm bảo an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Việc thực hiện quy định về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm trong sản xuất thực phẩm.

- Việc chấp hành quy định về truy xuất nguồn gốc, xuất xứ thực phẩm, nguyên liệu, phụ gia trong sản xuất thực phẩm.

- Việc chấp hành các quy định về quảng cáo thực phẩm.

- Việc chấp hành các quy định về ghi nhãn thực phẩm.

- Việc chấp hành quy định về quyền sở hữu trí tuệ (nếu có dấu hiệu vi phạm).

- Việc chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa (nếu có dấu hiệu vi phạm).

(Tùy vào đối tượng kiểm tra, ngành nghề kiểm tra mà lựa chọn nội dung kiểm tra cho phù hợp với thực tế)

2.5. Nội dung kiểm tra đối với thương nhân kinh doanh xăng dầu

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp.

- Việc chấp hành quy định về hoạt động kinh doanh theo giấy phép/giấy chứng nhận đủ điều kiện.

- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ xăng dầu.

- Việc chấp hành quy định về điều kiện đối với thương nhân phân phối xăng dầu/đại lý bán lẻ xăng dầu/cửa hàng bán lẻ xăng dầu.

- Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm của thương nhân phân phối xăng dầu/đại lý bán lẻ xăng dầu/cửa hàng bán lẻ xăng dầu.

- Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ xăng dầu.

- Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh xăng dầu đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu.

- Việc chấp hành quy định về thực hiện dự trữ xăng dầu bắt buộc (đối với thương nhân đầu mối, thương nhân phân phối).

- Việc chấp hành quy định về quản lý đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu.

- Việc chấp hành quy định về xây dựng và nội dung các tài liệu quản lý an toàn.

(Tùy vào đối tượng kiểm tra, ngành nghề kiểm tra mà lựa chọn nội dung kiểm tra cho phù hợp với thực tế)

2.6. Nội dung kiểm tra đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh hóa chất

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp.

- Việc chấp hành quy định về hoạt động kinh doanh theo giấy phép/giấy chứng nhận đủ điều kiện.

- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ hóa chất.

- Việc chấp hành quy định về thực hiện yêu cầu chung về đảm bảo an toàn, điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất.

- Việc chấp hành quy định về hoạt động sản xuất, kinh doanh theo giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp; giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp; giấy phép xuất nhập khẩu tiền chất công nghiệp.

- Việc chấp hành quy định về Biện pháp/ Kế hoạch Phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất.

- Việc chấp hành quy định về nội dung, chế độ báo cáo hoạt động hóa chất.

2.7. Nội dung kiểm tra đối với tổ chức, hộ kinh doanh kinh doanh mặt hàng phân bón/thuốc bảo vệ thực vật/thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản.

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh.

- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ.

- Việc chấp hành quy định về nhãn hàng hóa.

- Việc chấp hành quy định về điều kiện buôn bán phân bón/thuốc bảo vệ thực vật/thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản.

- Việc chấp hành quy định về đo lường trong kinh doanh phân bón/thuốc bảo vệ thực vật/thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản.

- Việc thực hiện quy định về nghĩa vụ, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân kinh doanh phân bón/thuốc bảo vệ thực vật/thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản.

- Việc chấp hành quy định về quyền sở hữu trí tuệ (nếu có dấu hiệu vi phạm).

- Việc chấp hành quy định về chất lượng trong buôn bán/mua bán phân bón/thuốc bảo vệ thực vật/thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản (nếu có dấu hiệu vi phạm).

(Tùy vào đối tượng kiểm tra, ngành nghề kiểm tra mà lựa chọn nội dung kiểm tra cho phù hợp với thực tế)

2.8. Nội dung kiểm tra đối với tổ chức kinh doanh mặt hàng điện tử

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp.

- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ.

- Việc chấp hành quy định về nhãn hàng hóa.

- Việc chấp hành quy định về công bố hợp quy, sử dụng dấu hợp quy.

- Việc chấp hành quy định về dán nhãn năng lượng.

- Việc chấp hành quy định về quyền sở hữu trí tuệ (nếu có dấu hiệu vi phạm).

2.9. Nội dung kiểm tra đối với hộ kinh doanh kinh doanh mặt hàng sản phẩm thời trang

- Việc chấp hành quy định về đăng ký hộ kinh doanh.
- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ.
- Việc chấp hành quy định về nhãn hàng hóa.
- Việc chấp hành quy định về công bố hợp quy, sử dụng dấu hợp quy.
- Việc chấp hành quy định về quyền sở hữu trí tuệ *(nếu có dấu hiệu vi phạm)*.

2.10. Nội dung kiểm tra đối với tổ chức kinh doanh mặt hàng Vàng

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp.
- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ.
- Việc chấp hành quy định về nhãn hàng hóa.
- Việc chấp hành quy định về điều kiện kinh doanh mua, bán vàng miếng/mua, bán vàng trang sức, mỹ nghệ.
- Việc chấp hành quy định về trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh mua, bán vàng miếng/mua, bán vàng trang sức, mỹ nghệ.
- Việc chấp hành quy định về đo lường trong hoạt động kinh doanh mua, bán vàng.

- Việc chấp hành quy định về quyền sở hữu trí tuệ *(nếu có dấu hiệu vi phạm)*.
- Việc chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa *(nếu có dấu hiệu vi phạm)*.

2.11. Nội dung kiểm tra đối với tổ chức kinh doanh mặt hàng đường cát

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp.
- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ.
- Việc chấp hành quy định về nhãn hàng hóa.
- Việc chấp hành quy định về điều kiện an toàn thực phẩm.
- Việc chấp hành quy định về đo lường trong kinh doanh đường cát.
- Việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ *(nếu có dấu hiệu vi phạm)*.
- Việc chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa *(nếu có dấu hiệu vi phạm)*.

2.12. Nội dung kiểm tra đối với tổ chức về hoạt động thương mại điện tử

- Việc chấp hành quy định về thiết lập website thương mại điện tử hoặc ứng dụng thương mại điện tử trên nền tảng di động.
- Việc chấp hành quy định về thông tin và giao dịch trên website thương mại điện tử hoặc ứng dụng di động.
- Việc chấp hành quy định về cung cấp dịch vụ thương mại điện tử.
- Việc chấp hành quy định về bảo vệ thông tin cá nhân trong hoạt động thương mại điện tử.

3. Thời gian thực hiện kế hoạch

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 và kết thúc trước ngày 15 tháng 11 năm 2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành phần lực lượng kiểm tra

- Công chức Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ.
- Cơ quan phối hợp đúng theo Phụ lục danh sách tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh dự kiến kiểm tra theo Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025. Trong trường hợp cần thiết, Đội Quản lý thị trường kiến nghị Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ có văn bản mời các cơ quan như: Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế, các lực lượng chức năng trên địa bàn thành phố như: Công an, Hải quan,... và các đơn vị, tổ chức khác có liên quan để hỗ trợ thực hiện kiểm tra có hiệu quả và đúng pháp luật.
- Phối hợp với các cơ quan báo, đài đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền phổ biến pháp luật đến mọi tầng lớp nhân dân.

2. Phân công nhiệm vụ cho các đơn vị thực hiện kế hoạch kiểm tra

a) Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp:

- Làm đầu mối phối hợp với các Phòng, Đội Quản lý thị trường triển khai thực hiện Kế hoạch và tham mưu tổng hợp báo cáo theo đúng quy định.
- Trao đổi, hướng dẫn nghiệp vụ kiểm tra, xử lý theo quy định pháp luật; hỗ trợ, phối hợp các Đội Quản lý thị trường thực hiện kiểm tra khi cần thiết.
- Tiếp nhận và tham mưu Lãnh đạo Cục Quản lý thị trường xử lý các hồ sơ vượt thẩm quyền của Đội trưởng Đội Quản lý thị trường. Tham mưu cho Lãnh đạo Cục trong việc xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến Kế hoạch này.

b) Phòng Thanh tra - Pháp chế:

- Có trách nhiệm giám sát việc tuân thủ pháp luật của các Đội Quản lý thị trường trong quá trình thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai hoạt động công vụ của công chức để kịp thời đôn đốc, chấn chỉnh công chức hoàn thành nhiệm vụ được phân công, đảm bảo chất lượng và thời gian quy định.
- Tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật đến các tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn thành phố về công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố.
- Tổng hợp đề xuất, kiến nghị của các Đội Quản lý thị trường liên quan đến những hạn chế, bất cập về cơ chế, chính sách, pháp luật để tham mưu, đề xuất, kiến nghị những giải pháp khắc phục, quản lý phù hợp.

c) Phòng Tổ chức - Hành chính:

- Tham mưu đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 của Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ.

- Hướng dẫn việc xây dựng chứng từ, thanh toán kinh phí đối với các hoạt động kiểm tra và xử lý vi phạm cho các Phòng, Đội Quản lý thị trường theo quy định.

- Phối hợp với phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, trên cơ sở thành tích đạt được đề xuất lãnh đạo Cục chọn ra những tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc, lập hồ sơ đề nghị khen thưởng theo quy định, đồng thời phê bình, xem xét kỷ luật đối với các tập thể, cá nhân có thái độ và hành vi vi phạm pháp luật.

d) Các Đội Quản lý thị trường:

- Các Đội Quản lý thị trường: Căn cứ Kế hoạch kiểm tra này và theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao, Đội trưởng các Đội Quản lý thị trường quản lý địa bàn ban hành Quyết định kiểm tra đối với các tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh đã được Lãnh đạo Cục Quản lý thị trường phân bổ tại Phụ lục danh sách tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh dự kiến kiểm tra theo Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 kèm theo Kế hoạch này, cụ thể:

- + Đội Quản lý thị trường số 1: kiểm tra 6 cơ sở/năm.
- + Đội Quản lý thị trường số 2: kiểm tra 6 cơ sở/năm.
- + Đội Quản lý thị trường số 3: kiểm tra 6 cơ sở/năm.
- + Đội Quản lý thị trường số 4: kiểm tra 4 cơ sở/năm.
- + Đội Quản lý thị trường số 5: kiểm tra 5 cơ sở/năm.
- + **Tổng số cơ sở kiểm tra: 27 cơ sở.**

- Trong quá trình thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ, các Đội Quản lý thị trường phản ánh kịp thời những vấn đề vướng mắc, phát sinh tại địa bàn có thể gây ảnh hưởng đến thực hiện Kế hoạch về Lãnh đạo Cục để kịp thời xử lý.

3. Kinh phí, phương tiện và các điều kiện khác phục vụ kiểm tra

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 của Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ được đảm bảo từ ngân sách nhà nước.

- Phương tiện, điều kiện phục vụ kiểm tra: các Đội Quản lý thị trường chủ động bố trí phương tiện, trang thiết bị được cấp hiện có để phục vụ công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường; trong điều kiện cần thiết xin ý kiến trưng dụng phương tiện của Cục Quản lý thị trường.

4. Chế độ báo cáo

- Sau khi kết thúc thời gian thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025, các Đội Quản lý thị trường có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch, nêu rõ những vụ việc chưa làm được, nguyên nhân, đề xuất cách xử lý; các vụ việc điển hình, đề xuất khen thưởng, kỷ luật với tập thể, cá nhân trong thực hiện các nội dung kế hoạch **trước ngày 12 tháng 11 năm 2025** về Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ (Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp, email: cantho.nvth@dms.gov.vn) để tổng hợp báo cáo Tổng Cục Quản lý thị trường **trước ngày 15 tháng 11 năm 2024** theo quy định.

- Trong trường hợp đột xuất, Cục trưởng Cục Quản lý thị trường thành phố chịu trách nhiệm báo cáo với Tổng cục trưởng Cục Quản lý thị trường về kết quả thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 của Cục Quản lý thị trường khi được yêu cầu.

- Đơn vị chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo: Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo các nội dung có liên quan đến kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 của Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ nếu có khó khăn, vướng mắc, các Phòng, Đội Quản lý thị trường báo cáo Lãnh đạo Cục Quản lý thị trường để xem xét, xử lý kịp thời./.

TỔNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG
CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ



PHỤ LỤC

DANH SÁCH TỔ CHỨC, CÁ NHÂN, HỘ KINH DOANH DỰ KIẾN KIỂM TRA ĐỊNH KỲ NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 215/QĐ-QLTTCT ngày 28/12/2024 của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ)

STT	Tên tổ chức/cá nhân/hộ kinh doanh dự kiến kiểm tra	Ngành nghề/mặt hàng/lĩnh vực dự kiến kiểm tra	Tổ chức	Hộ kinh doanh	Cá nhân	Số GCNĐK/MSDN/GPTL	Địa chỉ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm kiểm tra dự kiến (Tháng .../năm)	Ghi chú
I	Tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh rượu										
1	Công ty TNHH EB Cần Thơ	Kinh doanh Rượu	X			1801210593	Số Lô số 1, KDC Hưng Phú 1, Phường Hưng Phú, Quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 5	Phòng Kinh tế quận Cái Răng	Quý I/2025	
II	Tổ chức, cá nhân kinh doanh thuốc lá										
1	Công ty TNHH một thành viên thuốc lá Kim Thanh	Kinh doanh thuốc lá	X			1800370259	158, đường 26/3, KV3, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế quận Ô Môn	Quý I/2025	
2	Công ty TNHH Thương mại tổng hợp Lâm Thành Phát	Bán buôn sản phẩm thuốc lá	X			1801691110	Số 37 đường B30, KDC 91B, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 3	Phòng kinh tế, quận Ninh Kiều	Quý III/2025	



STT	Tên tổ chức/cá nhân/hộ kinh doanh dự kiến kiểm tra	Ngành nghề/mặt hàng/lĩnh vực dự kiến kiểm tra	Tổ chức	Hộ kinh doanh	Cá nhân	Số GCNĐK/MSDN/GPTL	Địa chỉ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm kiểm tra dự kiến (Tháng .../năm)	Ghi chú
III Tổ chức, hộ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng											
1	DNTN TMDV Ngọc Trân	Kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng	X			1800444856	số 137, đường Lý Tự Trọng, phường An Phú, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 1	Sở Công Thương	Quý II/2025	
2	Công ty TNHH thương mại dịch vụ Trần Đại Thắng	Kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng	X			1801660899	Ấp Thạnh Lộc 2, xã Trung An, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế Hạ Tầng huyện Cờ Đỏ	Quý II/2025	
3	Hộ kinh doanh Cửa hàng Gas Phú Sĩ	Kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng		X		57A8001179	Số 320/6, đường Trần Ngọc Quế, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 3	Phòng kinh tế, quận Ninh Kiều	Quý II/2025	
4	Hộ kinh doanh Thanh Xuân	Kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng		X		57F8000789	Khu vực Long Thạnh A, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, TP Cần Thơ	Đội QLTT Số 4	Phòng Kinh tế quận Thốt Nốt	Quý I/2025	
IV Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương											
1	Cơ sở sản xuất bánh Hương Ký	Sản xuất bánh		X		57E8112729/HKD	Số 214 đường Trần Kiết Tường, KV Thới Hòa, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế quận Ô Môn	Quý III/2025	
2	Công Ty TNHH Sản Xuất Bánh Kẹo Liên Anh	Sản xuất bánh	X			1801715795	095/1, Khu vực Thới Hòa, Phường Thới An, Quận Ô Môn, Thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế quận Ô Môn	Quý III/2025	

STT	Tên tổ chức/cá nhân/hộ kinh doanh dự kiến kiểm tra	Ngành nghề/mặt hàng/lĩnh vực dự kiến kiểm tra	Tổ chức	Hộ kinh doanh	Cá nhân	Số GCNĐK/MSDN/GPTL	Địa chỉ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm kiểm tra dự kiến (Tháng .../năm)	Ghi chú
3	Công ty TNHH MiniMarthouse	Kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn	X			1801648210	219A, Tỉnh lộ 923, Khu vực Tân Quy, phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế quận Ô Môn	Quý II/2025	
4	Công ty TNHH MTV Hy Tân	Kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn	X			1801510445	991 khu vực Lân Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, TPCT	Đội QLTT Số 4	Phòng Kinh tế quận Thốt Nốt	Quý III/2025	
V	Thương nhân kinh doanh xăng dầu										
1	Công ty TNHH MTV dầu khí Đông Nam	Kinh doanh xăng dầu	X			1800744296	số 3167, ấp Phụng Quới B, thị trấn Thạnh An, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 1	Sở Công Thương	Quý III/2025	
2	Công ty TNHH Thuận An Yên	Kinh doanh xăng dầu	X			1801632605	số 16, Đại lộ Võ Nguyên Giáp, KDC 586, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 1	Sở Công Thương	Quý III/2025	
3	Công ty TNHH một thành viên xăng dầu Bảo Bảo	Kinh doanh xăng dầu	X			1801606757	số 11-13AA, đường Nguyễn Văn Cừ, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 1	Sở Công Thương, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thành phố Cần Thơ	Quý III/2025	
4	Công ty TNHH kinh doanh xăng dầu Cam Thủy	Kinh doanh xăng dầu	X			1800545050	646, Quốc lộ 91, Khu vực Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 1	Sở Công Thương	Quý III/2025	

STT	Tên tổ chức/cá nhân/hộ kinh doanh dự kiến kiểm tra	Ngành nghề/mặt hàng/lĩnh vực dự kiến kiểm tra	Tổ chức	Hộ kinh doanh	Cá nhân	Số GCNĐK/MSDN/GPTL	Địa chỉ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm kiểm tra dự kiến (Tháng .../năm)	Ghi chú
VI	Tổ chức, cá nhân kinh doanh hóa chất										
1	Công ty TNHH XNK Ngân Hương	Kinh doanh hóa chất	X			1800385992	số 133K, đường Trần Hưng Đạo, phường An Phú (nay là phường Thới Bình), quận Ninh Kiều thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 3	Phòng kinh tế, quận Ninh Kiều	Quý II/2025	
2	Công ty TNHH Xây Dựng Thương Mại Thế Vũ	Kinh doanh hóa chất	X			1801122114	Số 13 đường 1B, Khu tái định cư Trung tâm văn hóa Tây Đô, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 5	Phòng Kinh tế quận Cái Răng	Quý III/2025	
VII	Tổ chức, cá nhân kinh doanh mặt hàng phân bón/thuốc bảo vệ thực vật/thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản										
1	Công ty TNHH một thành viên thuốc thú y thức ăn gia súc Ngọc Lợi	Kinh doanh Thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản	X			1800267237	1261, Quốc lộ 91, khu vực 5, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 2	Chi cục Chăn nuôi thú y thành phố Cần Thơ	Quý II	
2	Hộ kinh doanh Cửa hàng vật tư nông nghiệp Cẩm Vần	Kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật		X		57H8001551	Ấp Lân Quới 2, xã Thạnh Quới, huyện Vĩnh Thạnh, TP Cần Thơ.	Đội QLTT Số 4	Sở Nông Nghiệp & PTNN TP Cần Thơ	Quý II	
3	Hộ kinh doanh Lê Hoàng Niêm	Kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật		X		57H8000187	Ấp Qui Lân 6, xã Thạnh Quới, huyện Vĩnh Thạnh, TP Cần Thơ.	Đội QLTT Số 4	Sở Nông Nghiệp & PTNN TP Cần Thơ	Quý II/2025	

STT	Tên tổ chức/cá nhân/hộ kinh doanh dự kiến kiểm tra	Ngành nghề/mặt hàng/lĩnh vực dự kiến kiểm tra	Tổ chức	Hộ kinh doanh	Cá nhân	Số GCNĐK/MSDN/GPTL	Địa chỉ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm kiểm tra dự kiến (Tháng .../năm)	Ghi chú
4	Công Ty TNHH Quốc Tế NAMINO	Kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật	X			1801759873	Số C9 đường số 14B, Khu vực 4, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 5	Trạm BVTT Cái Răng, Phong Điền	Quý III/2025	
VIII	Tổ chức, cá nhân kinh doanh mặt hàng điện tử										
1	Công ty TNHH Đào Tạo Sản Xuất Thiết Bị Thông Minh	Kinh doanh thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	X			1801678198	Số 439E, đường Trần Chiên, Phường Lê Bình, Quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 5	Phòng Kinh tế quận Cái Răng	Quý II/2025	
IX	Tổ chức, cá nhân kinh doanh mặt hàng sản phẩm thời trang										
1	Hộ kinh doanh R-O-O-S-T-E-R S-H-O-E-M-A-K-E-R	Kinh doanh mặt hàng sản phẩm thời trang		X		57A8032031	số 179, đường Nguyễn Trãi, phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 3	Phòng kinh tế, quận Ninh Kiều	Quý III/2025	
X	Tổ chức, cá nhân kinh doanh mặt hàng vàng										
1	Doanh nghiệp tư nhân vàng đá quý Đức Tín	Kinh doanh mặt hàng vàng	X			1801299489	180 ấp Thị Tứ, thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 5	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng thành phố Cần Thơ	Quý III/2025	

STT	Tên tổ chức/cá nhân/hộ kinh doanh dự kiến kiểm tra	Ngành nghề/mặt hàng/lĩnh vực dự kiến kiểm tra	Tổ chức	Hộ kinh doanh	Cá nhân	Số GCNĐK/MSDN/GPTL	Địa chỉ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm kiểm tra dự kiến (Tháng .../năm)	Ghi chú
XI	Tổ chức, cá nhân kinh doanh mặt hàng đường cát										
1	Công ty TNHH Thương Mại Đông Doanh	Kinh doanh mặt hàng đường cát	X			1801084518	L60-Lô 90, 91 Đường số 28, KDC Ngân Thuận, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 3	Phòng kinh tế, quận Bình Thủy	Quý I/2025	
XII	Tổ chức, cá nhân về lĩnh vực hoạt động thương mại điện tử										
1	Công ty TNHH INT Store	Hoạt động Thương mại điện tử	X			1801688397	Tầng 1 Số 58 đường 3/2, Phường Xuân Khánh, Quận Ninh Kiều, Cần Thơ	Đội QLTT số 1	Sở Công Thương	Quý IV/2025	
2	Công ty TNHH giải pháp công nghệ HAYTECH	Hoạt động Thương mại điện tử	X			1801349820	Số 106, đường Huỳnh Cương, phường An Cư, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 3	Phòng Kinh tế, quận Ninh Kiều	Quý IV//2025	